

PHIẾU BÀI TẬP THEO TUẦN – TIẾNG VIỆT 5

TUẦN 31 – NAM VÀ NỮ

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN, LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Đọc đoạn trích sau và khoanh tròn vào phương án trả lời đúng

Chị Võ Thị Sáu

Bốn giờ sáng, xếp Lê mở cửa xà lim. Chị Sáu đã sẵn sàng trong bộ quân áo bà ba trắng toát. Chúa đảo Giắc-ti, cò Cô-pơ-lanh, chúa ngục Pác-xi, chủ sở điều tra Duy-lây, cố đạo Pháp... Tất cả đều đông đủ vì hiếu kì? Vì ngạc nhiên? Vì kính phục? Vì đầu tiên có một nữ tù nhân còn dưới tuổi thành niên bị bắn ở ngoài đảo xa này.

Giắc-ti hỏi chị:

- Có khai gì nữa không?

- Không

Chúa ngục Pác-xi rót rượu đưa mời chị Sáu:

- Một lát nữa cô sẽ bị xử bắn. Cô uống đi, hơi rượu sẽ làm cô thêm can đảm.

Chị Sáu mỉm cười, trả lời:

- Rất cảm ơn. Nếu các ông cần rượu để có thêm can đảm, xin mời cứ tự nhiên. Pác-xi kính ngục, trở mắt nhìn cô gái.

Cố đạo Pháp xin phép được làm lễ rửa tội cho chị Võ Thị Sáu. Chị nói:

- Tôi không có tội. Yêu nước không phải là một tội.

Nhìn những người đang đào huyệt cho chị, chị dừng lại hỏi họ:

- Huyệt của tôi?

Những người tù đào huyệt nghẹn ngào không dám trả lời. Chị rút bông hoa gài trên mái tóc, đưa cho mấy người tù.

- Tặng mấy anh bông hoa này. Hôm nay mấy anh mới đào một cái nhỏ. Nhưng ngày mai, mấy anh cần đào một cái huyệt thật to...

Những người tù ngơ ngác nhìn nhau. Chị Sáu nháy mắt, hắt hắt về phía bọn Pháp:

- Một cái huyệt thật to để chôn những kẻ bắn tôi hôm nay ...

Chị đã bước đến cái chết bằng lời ca với khí phách hiên ngang, bất khuất. Trước họng súng, chị hô vang những lời cuối cùng “Hô Chí Minh muôn năm!”.

Câu 1. Những ai đã có mặt trước giờ xử bắn chị Sáu?

- A. Chúa đảo Giắc-ti, cò Cô-pơ-lanh, Cố đạo Pháp
- B. Chúa ngục Pác-xi, chủ sở điều tra Duy-lây
- C. Tất cả những người nói trên

Câu 2. Vì sao các quan chức người Pháp đều có mặt lúc xử bắn chị Sáu?

- A. Vì đó là điều quy định bắt buộc đối xử với những người Pháp
- B. Vì họ là kẻ hiếu kì, muốn chứng kiến giờ phút hành hình
- C. Vì chị Sáu là nữ tù nhân đặc biệt bị xử bắn dưới tuổi thành niên

Câu 3. Việc làm nào cho thấy thái độ ung dung, lạc quan của chị Sáu trước cái chết?

- A. Rút bông hoa gài trên mái tóc, tặng cho mấy người tù đào huyệt
- B. Nói rằng những kẻ bắn chị mới cần rượu để có lòng can đảm
- C. Từ chối rửa tội vì cho rằng yêu nước không phải là một tội

Câu 4. Chi tiết nào cho thấy chị Sáu có lòng tin sâu sắc vào thắng lợi ngày mai?

- A. Bình thản hỏi về cái huyết sẽ chôn mình
- B. Khẳng định ngày mai sẽ phải đào cái huyết to để chôn những kẻ bắn chị
- C. Bước đến cái chết bằng lời ca đầy khí phách hiên ngang

Câu 5. Dòng nào dưới đây nhận xét đúng nhất về hình ảnh chị Sáu lúc ra pháp trường?

- A. Đầy khí phách hiên ngang của người chiến thắng
- B. Đầy ý chí, quyết tâm và bình thản trước cái chết
- C. Đầy gan dạ, dũng cảm và quyết tâm cao cả

Câu 6. Từ “**vàng**” trong câu: “**Giá vàng trong nước tăng đột biến.**” và “**Tấm lòng vàng.**” có quan hệ với nhau như thế nào?

- A. Từ đồng nghĩa
- B. Từ đồng âm
- C. Từ nhiều nghĩa

Câu 7. Trong các câu sau, câu nào là câu ghép?

- A. Biển sáng lên lấp lóa như đặc sánh, còn trời thì trong như nước.
- B. Càng lên cao, trăng càng nhỏ dần, càng vàng dần, càng nhẹ dần.
- C. Cả một vùng nước sóng sánh, vàng chói lọi.

Câu 8. Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây không nói về tinh thần hợp tác?

- A. Kề vai sát cánh
- B. Chen vai thích cánh
- C. Đồng tâm hợp lực

Câu 9. Dòng nào chỉ toàn từ đồng nghĩa?

- A. Biểu đạt, diễn tả, lựa chọn, đồng đúc.
- B. Biểu đạt, bày tỏ, trình bày, giải bày
- C. Chọn lọc, trình bày, sàng lọc, kén chọn.

Câu 10. Dòng nào dưới đây toàn từ láy?

- A. Loang loáng, sừng sững, mộc mạc, mong mỏng.
- B. Í ới, chơi vơi, lành lạnh, mong ngóng.
- C. Mơn man, nhỏ nhẹ, rì rầm, xôn xao.

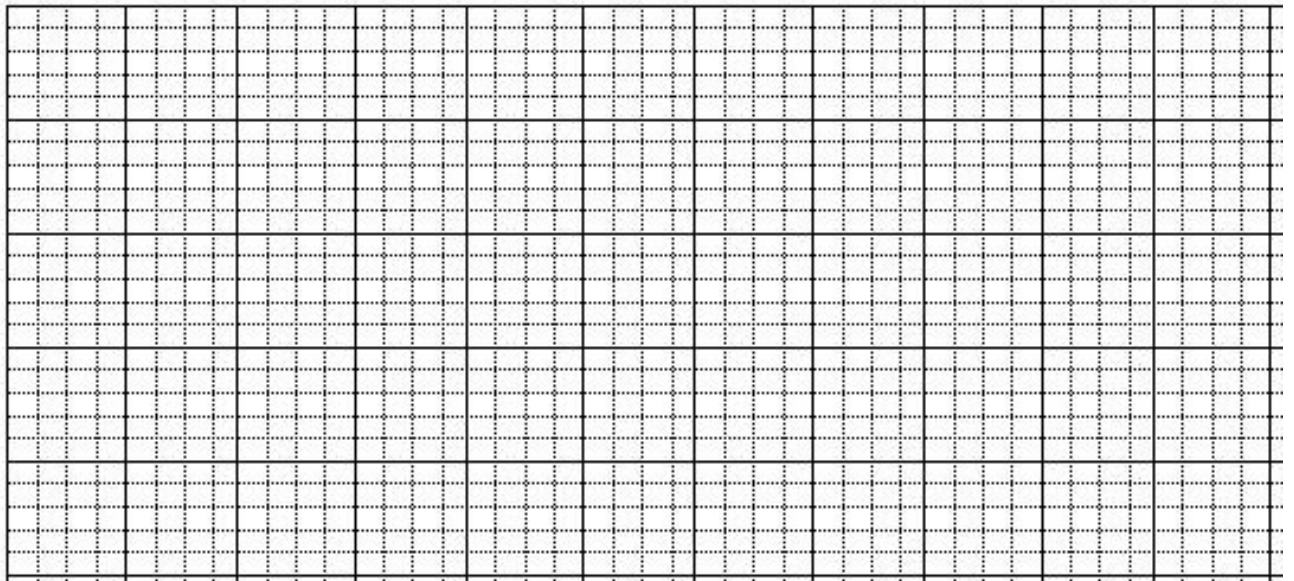
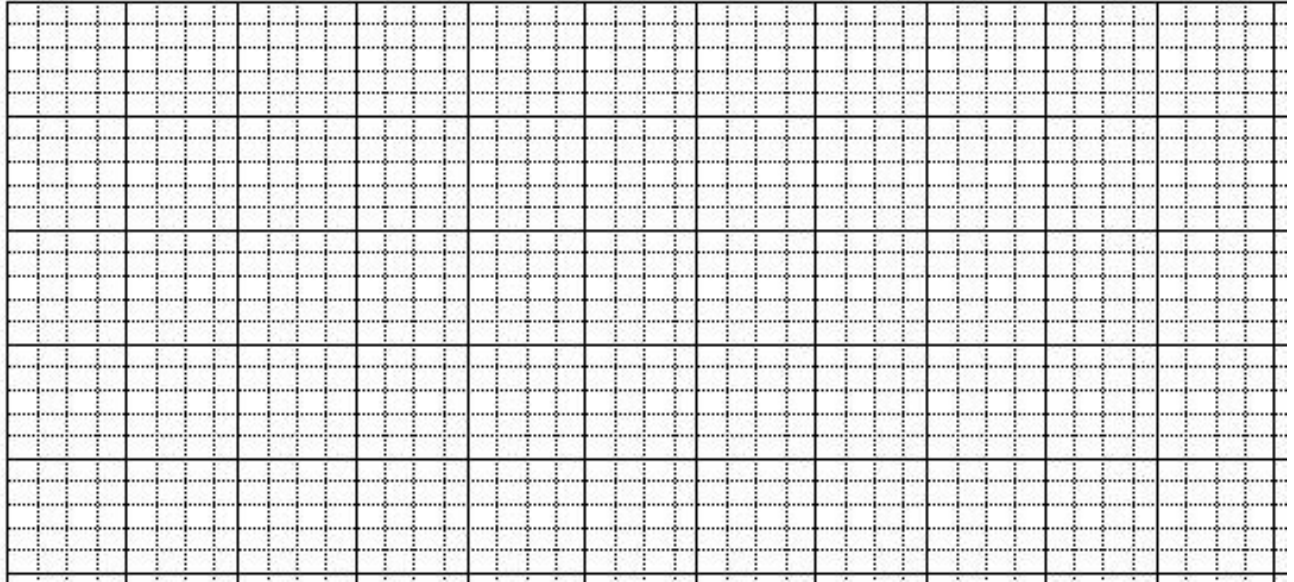
II. CHÍNH TẢ, TẬP LÀM VĂN

1. Nghe – viết

Nghe và viết lại đoạn trích sau vào dòng kẻ ô ly

Áo dài phụ nữ có hai loại: áo tứ thân và áo năm thân. Phổ biến hơn là áo tứ thân, được may từ bốn mảnh vải, hai mảnh sau ghép liền ở giữa sống lưng. Đằng trước là hai vạt áo, không có khuy, khi mặc bỏ buông hoặc buộc thắt vào nhau. Áo năm thân cũng may như áo tứ thân, chỉ có điều vạt trước phía trái may ghép từ hai thân vải, thành ra rộng gấp đôi vạt vải.

Từ những năm 30 của thế kỉ XX, chiếc áo dài cổ truyền được cải tiến dần thành chiếc áo dài tân thời.



2. Tập làm văn

Hãy viết đoạn mở bài (theo kiểu trực tiếp) và đoạn kết bài (theo kiểu mở rộng) cho bài văn tả ngôi nhà em đang ở.

.....

.....

.....

Hava MATH

A series of 20 horizontal dotted lines for writing.

HƯỚNG DẪN GIẢI ĐÁP ĐỀ SỐ 31

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN, LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Câu 1. C

Câu 2. C

Câu 3. A

Câu 4. B

Câu 5. A

Câu 6. C

Câu 7. A

Câu 8. B

Câu 9. B

Câu 10. A

II. CHÍNH TẢ, TẬP LÀM VĂN

1. Nghe – viết

Đánh giá viết dựa trên:

- Viết đúng kiểu chữ cái kiểu chữ thường, cỡ to và vừa.
- Viết đúng các từ ngữ.
- Viết đúng chính tả bài viết có độ dài khoảng 30 chữ.

Viết tốc độ tối thiểu 30 chữ / 15 phút

2. Tập làm văn

Học sinh viết bài dựa theo ý kiến cá nhân và đáp án tham khảo dưới đây.

Mở bài:

Trong tim mỗi người, ngôi nhà là hình ảnh rất đỗi thân quen. Nơi đó là mái ấm – nơi chúng ta sớm tối đi về. Em cũng vậy mái ấm như vậy. Ngôi nhà của em thật đáng yêu với bao người thân. Ngôi nhà em với bao kỉ niệm đẹp của tuổi ấu thơ.

Kết bài:

Dẫu căn nhà, mỗi phần do một người trang trí nhưng lại rất hài hòa và kết hợp với nhau rất tuyệt. Sau một ngày làm việc, học tập vất vả thì nơi đây chính là nơi để chúng tôi chia sẻ, yêu thương, quan tâm nhau, là nơi dù có đi đâu vẫn luôn hướng về.